

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả tóm tắt về dự án

1.1. Tên gói thầu: Thí nghiệm cọc.

1.2. Dự án: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2).

1.3. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp II.

1.4. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Gia Lai.

1.5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh Gia Lai.

1.6. Địa điểm xây dựng: 78 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

1.7. Quy mô xây dựng

a) Xây mới Nhà khám - Cấp cứu - Điều trị nội trú - Phẫu thuật gây mê hồi sức - Hành chính 100 giường bệnh:

- Kiến trúc: Diện tích xây dựng khoảng 1.211,5m², tổng diện tích sàn khoảng 14.365,1m² (kể cả tầng hầm); số tầng cao: 01 tầng hầm + 11 tầng nổi; chiều cao công trình: 44,75m; chỉ giới xây dựng công trình: Lùi 06m so với chỉ giới đường đỏ đường ĐS2; cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường: 0,75m; bố trí công năng công trình: Nhà khám – Cấp cứu - Điều trị nội trú - Phẫu thuật gây mê hồi sức - Hành chính.

- Kết cấu: Móng cọc khoan nhồi BTCT cấp độ bền B30 (M400) đặt trên nền đất tự nhiên, bố trí hệ cừ larsen kết hợp hệ khung thép hình chịu lực để thi công kết cấu tầng hầm. Hệ khung vách, cột BTCT cấp độ bền B35 (M450) kết hợp hệ dầm, sàn BTCT cấp độ bền B30 (M400) chịu lực, mái BTCT.

- Hoàn thiện: Nền tầng hầm xoa nền láng mặt, kẻ sơn phân luồng giao thông; nền và sàn trong nhà các tầng lát gạch kết hợp với đá granite; sàn các phòng mổ (tầng 8) là sàn nhựa vinyl kháng khuẩn, bên dưới là VXM tự san phẳng; nền và sàn khu vệ sinh lát gạch chống trượt. Tường xây gạch. Tường các phòng trong nhà ốp gạch hoàn thiện; riêng các phòng nghiệp vụ (tiểu phẫu, thủ thuật, khu vệ sinh chung,...) ốp cao tới trần; ốp len chân tường đối với các phòng làm việc khởi hành chính quản trị; tường mặt ngoài thang máy ốp đá granite trang trí; tường phòng mổ

ốp tấm panel kháng khuẩn, nẹp nhôm cố định, cao tới trần giả; tường vách hầm BTCT quét 3 lớp chống thấm, trát VXM, sơn phủ hoàn thiện. Toàn bộ tường trát VXM, bả ma tít, sơn phủ hoàn thiện. Trần nhà đóng khung nổi hoàn thiện, trần hội trường đóng khung chìm; trần khu mổ đóng trần kháng khuẩn; khu vực không đóng trần trát VXM, sơn phủ hoàn thiện. Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm, kính kết hợp vách kính và cửa chống cháy.

- Đầu tư hệ thống kỹ thuật công trình: Khí sạch phòng mổ (áp lực dương AHU), điều hòa không khí, phòng cháy và chữa cháy, điện, nước, điện nhẹ, thông tin liên lạc, loa thông báo, hệ thống khí y tế,...

b) Các hạng mục phụ trợ:

b1) Xây dựng mới Nhà phụ trợ:

- Kiến trúc: Diện tích xây dựng khoảng 601,5m², tổng diện tích sàn khoảng 576m²; mật độ xây dựng: 10,12%; số tầng cao: 01; chiều cao công trình: 6,65m; chỉ giới xây dựng công trình: Trùng với chỉ giới đường đỏ đường Trần Hưng Đạo; cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường: 0,4m; bố trí công năng công trình: Khu vực nhà để xe máy bệnh nhân, phòng để xe cứu thương, phòng đặt máy phát điện, phòng chứa rác, phòng thiết bị trạm xử lý nước thải, phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện.

- Kết cấu: Móng đơn BTCT cấp độ bền B22,5 (M300) đặt trên nền đất tự nhiên, móng tường xây đá chẻ. Hệ khung cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B22,5 (M300) chịu lực, mái BTCT kết hợp mái vì kèo thép, lợp tôn.

- Hoàn thiện: Nền khu vực để xe máy - xe cứu thương bằng bê tông xoa nhám mặt; nền các phòng chứa rác, phòng đặt máy phát điện bằng bê tông xoa láng mặt; nền phòng đặt thiết bị điều khiển của trạm XLNT, phòng dàn chai oxy của hệ thống khí y tế, phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện lát gạch granite; nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt. Tường xây gạch. Tường các phòng (đặt thiết bị điều khiển của trạm XLNT, phòng dàn chai oxy của hệ thống khí y tế, khu vệ sinh của phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện) ốp cao tới trần. Toàn bộ tường trát VXM, bả ma tít, sơn phủ hoàn thiện. Trần phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện đóng khung nổi hoàn thiện; khu vực không đóng trần trát VXM, sơn phủ hoàn thiện. Cửa đi dùng các loại: cửa cuốn; cửa 02 lớp và có cửa sắt kéo; cửa sắt kéo có lá kết hợp cửa nhôm, kính và vách kính.

- Bố trí hệ thống cấp điện, cấp thoát nước và PCCC theo yêu cầu sử dụng.

b2) Cải tạo tường rào:

- Xây mới 01 đoạn tường (đoạn tiếp giáp nhà dân hiện trạng chưa được giải phóng mặt bằng) dài khoảng 37,8m.

- Cải tạo lại công và sơn lại tường rào mặt trước cho đồng bộ tạo cảnh quan, chiều dài khoảng 205,1m.

b3) Xây dựng mới Hệ thống xử lý nước thải: Đầu tư mới hệ thống thu gom và xử lý nước thải quy mô công suất 100 m³/ngày đêm cho công trình.

b4) Đầu tư hệ thống kỹ thuật ngoài nhà: Hệ thống cấp điện + chiếu sáng ngoài nhà; hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà; hệ thống phòng cháy chữa cháy ngoài nhà.

b5) Sân vườn, đường nội bộ: Đầu tư hệ thống sân bê tông, đường giao thông nội bộ và giao thông phục vụ chữa cháy với diện tích khoảng 2.075m²; các bồn hoa, trồng cây xanh cảnh quan cho công trình.

b6) Cải tạo Nhà bảo vệ (Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 10m²): Cải tạo hệ thống kỹ thuật: điện, nước, PCCC,...

b7) Tháo dỡ các hạng mục hiện trạng để đầu tư công trình: Nhà khám - Điều trị - Hành chính - Hàng lang cầu nối; nhà kho; trạm xử lý nước thải; tường rào; trạm biến áp 320kVA; khu vực nhà dân hiện trạng sau khi giải phóng mặt bằng.

b8) Xây dựng bổ sung mới hệ thống đường dây và trạm biến áp công suất 1250kVA:

- Xây dựng mới đường dây 22kV và 01 trạm biến áp để cấp điện phục vụ cho nhu cầu sử dụng của Bệnh viện Mắt Bình Định gồm:

+ Đường dây 22kV xây dựng mới đi ngầm với tổng chiều dài tuyến 96m, dây dẫn sử dụng cáp ngầm bằng đồng bọc và các vật liệu điện chuyên dụng kèm theo.

+ Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha, công suất 1.250kVA-22/0,4kV có kết cấu kiểu trạm hợp bộ Kios, đặt ngoài trời.

- Móng đặt máy biến áp và móng vỏ trạm Kios loại bê tông cốt thép đúc tại chỗ.

- Tiếp địa trạm: Loại cọc tia NĐT-20C, các chi tiết mạ kẽm nhúng nóng.

- Xà dùm thép hình gia công mạ kẽm nhúng nóng.

- Cách điện: Sứ đứng loại 24kV.

- Cấp lực tổng 600V: (3x4CV300+2CV300) mm².

- Bảo vệ quá tải, ngắn mạch phía trung áp đầu đường dây 22kV hạ ngầm dùm cầu chì tự rơi FCO-24kV-100A.

- Bảo vệ quá điện áp khí quyển dùm chống sét van LA 18kV lắp ở đầu đường dây cáp ngầm.

- Bảo vệ quá tải, ngắn mạch phía hạ áp của trạm biến áp dùm máy cắt ACB

2000A-600V, có cơ cấu bảo vệ điện tử.

- Tủ trung thế RMU loại 3 ngăn.
- Tủ điện hạ áp loại tủ điện tích hợp chuyên dùng lắp trong kiểu trạm Kios.
- Tủ tụ bù hạ thế 500kVAr-415V, điều khiển đóng cắt tự động theo hệ số công suất đảm bảo $\cos\varphi \geq 0,90$.
- Thu hồi 01 trạm biến áp 3 pha 320kVA-22/0,4kV để giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng dự án.

- Một số giải pháp khác theo hồ sơ thiết kế do đơn vị tư vấn lập. Các nội dung khác về kỹ thuật theo Văn bản thỏa thuận đấu nối và các yêu cầu kỹ thuật giữa Đội quản lý điện Quy Nhơn, thuộc Công ty Điện lực Gia Lai và Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh lập ngày 18/10/2025.

c) Phần thiết bị: Đầu tư các hệ thống thiết bị thang máy; phòng cháy chữa cháy; điều hòa không khí; khí y tế; âm thanh hội trường; thiết bị khí sạch phòng mổ; xử lý nước thải; trạm biến áp; điện, nước; máy phát điện dự phòng; thiết bị nội thất (bàn ghế tủ khám bệnh, làm việc, ghế chờ khám, giường bệnh, tủ đầu giường, rèm màn, bàn ghế và trang thiết bị cho hội trường, kệ hồ sơ phòng lưu trữ, bảng tên khoa phòng,...), bình lọc nước RO, lấy số tự động, cửa tự động phòng mổ.

(Chi tiết theo Hồ sơ thiết kế do Tư vấn thiết kế lập và đã được Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4454/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2025).

2. Mô tả khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Thí nghiệm cọc.
- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 (Theo Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND tỉnh).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 240 ngày.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn Tư vấn:

Tuyển chọn nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện gói thầu đạt hiệu quả cao nhất về kinh tế - kỹ thuật và tiến độ.

II. Phạm vi công việc của Tư vấn:

1. Phạm vi công việc của tư vấn thí nghiệm cọc khoan nhồi bao gồm lập phương án, giám sát và báo cáo kết quả các thí nghiệm như thí nghiệm nén tĩnh (xác định sức chịu tải), thí nghiệm siêu âm/tính toàn vẹn (kiểm tra chất lượng bê tông, khuyết tật thân cọc) và các thí nghiệm khác, nhằm đảm bảo cọc đáp ứng yêu cầu thiết kế, kiểm tra khả năng chịu lực thực tế, xác định chiều dài cọc và chất lượng đồng nhất của bê tông.

2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Kể từ khi hợp đồng được ký.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Lập báo cáo định kỳ (theo tuần, tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh. Các nội dung cần báo cáo: Tình hình thực hiện công tác thí nghiệm cọc; các đề xuất, kiến nghị.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có năng lực, kinh nghiệm và nhân sự đáp ứng yêu cầu tại “Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT”.

- Quy định về nhân sự:

+ Trong vòng 03 năm gần đây: Chưa từng vi phạm các quy định liên quan công tác lựa chọn nhà thầu dẫn đến việc bị cơ quan chức năng nhà nước áp dụng hình thức cảnh cáo trở lên; (ii) chưa từng bị cơ quan quản lý áp dụng hình thức kỷ luật, đình chỉ hành nghề; (iii) chưa có lịch sử cung cấp dịch vụ tư vấn với chất lượng kém hoặc không hoàn thành hợp đồng đáp ứng yêu cầu tại Chủ đầu tư;

+ Đối với nhân sự không thuộc quản lý của Nhà thầu mà đi thuê, yêu cầu có văn bản chấp thuận và cam kết từ Đơn vị chủ quản của nhân sự về việc để nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn đầy đủ thời gian (toàn thời gian) huy động khi Nhà thầu trúng thầu.

V. Thuế giá trị gia tăng áp dụng cho gói thầu: 8%.

VI. Các bản vẽ

Xem E-HSMT “Tập: Bản vẽ cọc” đính kèm theo.

VII. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Cung cấp các tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

